

TỔ CHỨC LỄ TẾT CỔ TRUYỀN Ở CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ TỪ QUẢNG BÌNH ĐẾN THỪA THIÊN HUẾ: THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

PGS.TS. NGUYỄN VĂN MẠNH

Trường Đại học Khoa học Huế

1. Mở đầu

Lễ tết theo phong tục của đồng bào các dân tộc thiểu số (ĐBCDTS) ở nước ta là một di sản văn hóa truyền thống mang nhiều giá trị đặc trưng: Giá trị tâm linh, bảo tồn văn hóa dân tộc, giá trị cộng đồng, giá trị giáo dục, giá trị hướng về nguồn cội, giá trị kinh tế,... Các giá trị của lễ tết theo phong tục đó trong những năm gần đây cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) đất nước, có xu hướng hoặc bị lãng quên, hoặc nhập vào Tết Nguyên đán như người Kinh. Tình hình đó ít nhiều mang đến những băn khoăn, lo nghĩ cho sự bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tộc người ở nước ta hiện nay. Bài viết này, vì vậy, trên cơ sở nghiên cứu điền dã tại vùng ĐBCDTS từ tỉnh Quảng Bình đến tỉnh Thừa Thiên Huế, tập trung đề cập đến một số vấn đề sau đây: (1) Cư dân và phân bố dân cư các dân tộc thiểu số vùng miền núi các tỉnh từ Quảng Bình đến Thừa Thiên Huế; (2) Lễ tết theo phong tục của các dân tộc; (3) Các xu hướng và giải pháp về việc tổ chức lễ tết cổ truyền cho đồng bào.

2. Dân cư và phân bố dân cư của các dân tộc thiểu số

Từ tỉnh Quảng Bình đến tỉnh Thừa Thiên Huế có 4 dân tộc thiểu số (không kể các dân tộc Hoa, Tày, Nùng...): Chứt, Bru - Vân Kiều, Tàôi, Cotu, với hơn 100.000 người sinh sống, thuộc các nhóm ngôn ngữ Việt - Mường, Môn -

Khome, chiếm khoảng 6% dân số ở các tỉnh, nhưng lại phân bố trên một địa bàn rộng lớn vùng rừng núi (khoảng 70% diện tích đất tự nhiên của vùng). Nếu tính cả người Việt di cư lên vùng rừng núi trong những năm gần đây, mật độ dân số ở vùng rừng núi các tỉnh nơi đây chỉ khoảng 28 người/1km², có những vùng núi cao mật độ dân số chỉ 8-10 người/1km². Cụ thể, dân số các thành phần dân tộc thiểu số trên địa bàn các tỉnh miền Trung phân bố như sau:

Tỉnh Quảng Bình có 2 dân tộc: Người Bru - Vân Kiều và người Chứt. Dân tộc Bru - Vân Kiều có 10.996 người, chiếm 1,38% dân số toàn tỉnh, thuộc nhóm ngôn ngữ Môn - Khome gồm 4 nhóm tộc người: Vân Kiều, Trì, Khùa, Ma Coong. Địa bàn cư trú chủ yếu của nhóm người này thuộc các xã vùng cao của huyện Lệ Thủy, Quảng Ninh, Bố Trạch và Minh Hóa. Dân tộc Chứt có 4.815 người, chiếm 0,5% dân số toàn tỉnh, thuộc nhóm ngôn ngữ Việt - Mường gồm 5 nhóm tộc người: Sách, Mày, Rục, A Rem, Mã Liềng. Địa bàn cư trú của người Chứt thuộc một số xã vùng cao, miền núi của các huyện Bố Trạch, Tuyên Hóa, Minh Hóa¹.

Tỉnh Quảng Trị có 2 dân tộc (Người Tàôi và người Vân Kiều): Dân tộc Tàôi có 10.179 người, chiếm 1,7% dân số toàn tỉnh; dân tộc Vân Kiều có khoảng 43.312 người chiếm 7,3% dân số toàn tỉnh và cùng cư trú ở phía tây nam huyện Đakrông và huyện Hướng Hóa.

- Tỉnh Thừa Thiên Huế có 3 dân tộc: Dân

¹Ban Dân tộc tỉnh Quảng Bình (2008), *Sổ tay công tác dân tộc*, Đàng Hới, tr.3.

tộc Tàôi có khoảng 24.465 người, chiếm 2,34% tổng dân số của tỉnh; dân tộc Cotu có 12.178 người, chiếm 1,17%; dân tộc Vân Kiều 783 người, chiếm 0,075%².

3. Lễ tết theo phong tục của các dân tộc thiểu số

Theo phong tục, các dân tộc thiểu số từ tỉnh Quảng Bình đến tỉnh Thừa Thiên Huế thường đón tết riêng theo nông lịch của từng dân tộc, cụ thể như sau:

- Người Tàôi

Người Tàôi thường đón tết riêng theo nông lịch của mình; người dân ăn tết ngay sau vụ lúa, vào khoảng tháng 12 âm lịch, khi gạo Radur đã đầy bồ. Lễ hội này được đồng bào gọi là lễ Com mới/lễ tết/lễ Aza. Đây là nghi lễ lớn nhất năm, mang ý nghĩa thiêng liêng như Tết Nguyên đán của người Kinh. Trong lễ này, người Tàôi cúng tạ ơn các vị thần linh, đặc biệt là nữ thần Tro (thần Lúa). Trong tâm thức của đồng bào, nữ thần này ngự ở trong cây lúa, bông lúa và hạt lúa, chiếm một vị trí rất quan trọng trong đời sống của cư dân. Bởi vì hoạt động sản xuất của người Tàôi là trồng lúa rẫy, nguồn thu lương thực chủ yếu trong năm. Lúa được xem là của quý và nữ thần Lúa được xem là phúc thần.

Lễ cúng Aza là lễ hội chung của toàn bản, thường kéo dài đến 3 ngày. Người Tàôi luôn chuẩn bị cho mình một cái tết thơm mát và đậm đà bản sắc văn hoá. Ở mỗi gia đình đều chuẩn bị đủ lương thực, thực phẩm để đón năm mới. Trước đó một tháng, thanh niên Tàôi thường đi rừng hái vỏ cây chuôn về làm rượu đoác, rượu mía, rượu mây. Họ bẫy chim, đặt bẫy thú vật được bắt đem về nhà thì các mẹ, các chị làm thịt, sau đó ướp muối cùng gia vị, bỏ thịt vào ống lồ ô rồi nướng chín, gác lên bếp để dành. Cá bắt được dưới ao, hồ, sông, suối, cũng được làm sạch treo trên giàn bếp cho khô để dành

cho những ngày tết.

Lễ Aza được tổ chức cúng ở rẫy và cúng ở bản, trong gia đình. Lễ cúng ở rẫy nhằm xin việc gặt hái và cầu cho mùa màng bội thu. Trước khi cúng, chủ nhà chọn trước một ngày nào đó miễn là thuận lợi và đặc biệt là ngày lành hoặc trước khi tuốt lúa 2-3 ngày. Chủ nhà dựng đàn cúng. Đó là một cái vòm kết bằng 4 hoặc 5 khóm lúa ở chân rẫy gồm 2 hoặc 3 hàng lúa có nhiều gié lúa sây bông nhất chạy từ chân rẫy đến đỉnh rẫy. Lễ vật là thịt lợn, thịt dê hoặc thịt bò, thịt gà, rượu ngon, cơm nếp thơm và đồ trang sức của phụ nữ (vòng tai và hoa tai bằng bạc, mã não). Mọi lễ vật được bày trên đàn và quan trọng hơn là tấm váy dzèng. Khi đã bày biện xong, người chủ lễ (là người nữ đứng đầu gia đình) tuốt những gié lúa đầu tiên trên rẫy mở đầu cho một thời kỳ thu hoạch và họ bắt đầu tuốt từ chân rẫy lên đến đỉnh rẫy.

Tiếp đến lễ Aza được tổ chức cúng ở làng và từng gia đình. Trong dịp này, các món ăn truyền thống của đồng bào không thể thiếu được trong mỗi dịp Aza, như cơm lam, bánh đôn (bánh beng) và cá hoặc thịt nướng ống. Những gia đình khá giả, có nhiều người thì làm thêm món bánh dày kèm với những vò rượu cần lớn. Trong lễ Aza nhiều loại nhạc cụ được sử dụng để vui chơi, như cồng chiêng, trống, khèn, abeel... và nhiều làn điệu dân ca, như làn điệu caloi, chachap,... Trong không khí vui vẻ, họ cùng cất lên những lời ca, tiếng hát động viên, khích lệ nhau vượt qua mọi khó khăn, thử thách, kỳ vọng trong một năm mới ai cũng gặp nhiều may mắn, đặc biệt bản làng luôn no ấm, nhà nhà thóc đầy kho.

- Người Bru - Vân Kiều

Người Bru - Vân Kiều trước đây chỉ biết đến tết mừng lúa mới vào tháng 11 và tháng 12 âm lịch hàng năm. Sau khi thu hoạch mùa màng (từ tháng 11 âm lịch), đồng bào gác lại

²Nguyễn Văn Mạnh (2008), *Biến đổi văn hoá truyền thống trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở các dân tộc thiểu số Thừa Thiên Huế*, Đề tài khoa học cấp Bộ.

mọi việc, dọn dẹp nhà cửa gọn gàng, vệ sinh khuôn viên bản làng sạch đẹp để chuẩn bị tổ chức lễ cúng thần lúa, tạ ơn Yang. Theo tập quán, lễ cúng lúa mới/lễ tết được tổ chức quy mô làng, diễn ra trong 3 ngày. Đây là dịp tôn vinh bà chủ hạt lúa tức là thần Lúa đã ban cho con người có gạo ăn hàng ngày, thể hiện sự hiếu thuận, là trách nhiệm của mọi gia đình với bà lúa. Tuy chủ yếu cúng Thần lúa nhưng nghi lễ trong dịp này hơn 15 vị thần khác cũng được gọi mời. Cứ mỗi vị thần được cúng 1 con gà, 2 ống xôi nướng, 2 ống cá hoặc thịt nướng và cúng chung một con lợn.

- Người Cotu

Người Cotu, khi công việc nương rẫy tạm xong, ngô thóc đã được phơi khô cất vào nhà kho, đồng bào bắt đầu tổ chức ăn tết Pro-giê-râm vào tháng 11-12 âm lịch. Đây là lễ lớn nhất trong năm, là dịp để mọi người, mọi nhà gác lại những công việc thường ngày để sum họp, quây quần, đàm ẩm bên nhau và tổng kết một năm làm ăn để cầu mong mọi điều tốt đẹp đến với gia đình và bản làng.

Cũng như các dân tộc khác, để có một cái tết trọn vẹn, ngay từ giữa tháng 11 âm lịch, các gia đình đồng bào Cotu đã bắt đầu trang trí, sửa chữa lại nhà cửa, dán tranh, lau chùi đồ vật, bên ngoài thì nhỏ cỏ, dọn dẹp cây cối cho quang đãng, quét đường làng, ngõ xóm cho sạch sẽ, đàng hoàng. Các loại ghè, cung nỏ, giáo, mác, thanh la, trống, chiêng được lau chùi cẩn thận. Ở nhà Guroi, người ta dựng cột đâm trâu bằng cây gạo chạm trở, sơn vẽ đẹp mắt. Trong dịp lễ cúng cơm mới/lễ tết (thời gian cụ thể do làng ấn định trong nửa cuối tháng 11-12 âm lịch), các lễ vật và lễ nghi cúng tế truyền thống được diễn ra. Theo đó, nhiều sinh hoạt văn hóa được tổ chức tại nhà Guroi, như kể chuyện cổ tích, nhảy múa, hát dân ca. Con gái được dịp trao đổi tâm tình và rủ nhau chơi xuân kéo dài cả tháng. Vào dịp lễ tết, đồng bào nấu cơm hoặc đồ xôi, thịt gà, cá, thịt chuột, đưa lên đình để già làng, các đại diện gia đình cúng xin thần linh ban cho một năm mới được

mùa, khỏe mạnh,...

- Người Chứt

Đồng bào Chứt là một dân tộc rất ít người sống ở miền núi phía bắc tỉnh Quảng Bình và ở huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, lễ tết theo phong tục là lễ Lấp Lỗ thường được tổ chức tại bìa rừng, gần bản vào ngày mùng 7 tháng 7 âm lịch, với những nghi thức cúng tế trang trọng. Chủ lễ là già làng với mâm lễ vật, gồm gà, xôi, rượu và cá suối,...

4. Xu hướng và giải pháp về việc tổ chức lễ tết cổ truyền cho đồng bào các dân tộc thiểu số

Trong những năm gần đây, tổ chức lễ tết của đồng bào dân tộc thiểu số từ tỉnh Quảng Bình đến Thừa Thiên Huế được diễn ra theo các xu hướng sau đây:

- Xu hướng phổ biến nhất là tổ chức lễ tết theo người Kinh, hòa với niềm vui chung, cùng kết hợp với dịp nghỉ lễ tết theo âm lịch. Theo đó, các lễ nghi và lễ vật theo tết phong tục của đồng bào các dân tộc thiểu số được tổ chức cùng dịp Tết Nguyên đán của cả nước.

- Xu hướng kết hợp giữa tổ chức tết theo lịch âm cùng với cả nước và tổ chức lễ tết theo phong tục của dân tộc mình (lễ Cơm mới) với thời gian khoảng tháng 12, tháng 1 âm lịch tùy theo từng bản làng, nhưng ở quy mô nhỏ trong phạm vi gia đình, không hoặc ít tổ chức quy mô bản làng.

- Lễ tết theo phong tục của đồng bào (lễ Cơm mới) được nhập với ngày hội đại đoàn kết theo quy mô từng bản/làng và lễ tết truyền thống theo người Kinh và cả nước.

- Xu hướng lãng quên ngày tết theo phong tục truyền thống.

Thực tế hiện nay ở vùng đồng bào các dân tộc thiểu số từ tỉnh Quảng Bình đến tỉnh Thừa Thiên Huế, việc tổ chức lễ tết được diễn ra theo các xu hướng sau đây:

+ Dân tộc Chứt có xu hướng lãng quên ngày tết phong tục. Theo đó, các nhóm thuộc dân tộc Chứt đã từ lâu không còn tổ chức lễ Cơm mới/lễ tết phong tục, do nhóm Sách bị

sống hòa vào nhóm người Việt/Nguồn nên đã bị văn hóa Việt đồng hóa. Các nhóm người khác như Mày, Rục, A Rem, Mã Liềng cũng theo đó chỉ còn giữ lại lễ Lấp Lỗ ở quy mô đơn giản nhất của từng làng, còn lại lễ tết được tổ chức như người Kinh.

+ Dân tộc Tàôi lễ Aza/lễ Cơm mới/lễ tết theo phong tục hiện nay còn được đồng bào bảo lưu khá đậm nét với những món ăn, trang phục, lễ nghi nhưng quy mô cũng chủ yếu ở mức độ từng gia đình dòng tộc, ít tổ chức lễ cơm mới ở quy mô bản làng.

+ Dân tộc Bru - Vân Kiều chủ yếu tổ chức lễ truyền thống: Lễ Cơm mới cũng được tiến hành ở quy mô từng gia đình nhưng ở mức độ đơn giản hơn, còn lễ tết được tổ chức với quy mô lớn như người Kinh với cả nước.

+ Dân tộc Cotu ở huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế trong những năm gần đây lễ Cơm mới được diễn ra gọn nhẹ trong quy mô từng gia đình và tổ chức lễ tết theo người Kinh cùng cả nước.

Tóm lại, văn hóa, dấu ấn của một cộng đồng dân cư, chính cộng đồng đó mới có quyền lựa chọn bảo tồn và biến đổi các giá trị văn hóa của dân tộc mình. Trong quá trình tồn tại và phát triển, văn hóa luôn chịu sự chi phối của quy luật thích ứng và thích nghi. Thích ứng với một trình độ phát triển nhất định và thích nghi với môi trường sống của mình. Vì vậy, các giá trị văn hóa không phải là yếu tố bất biến; cùng với sự phát triển của xã hội và sự biến đổi của môi trường sống, văn hóa tự mình phải biến đổi để thích ứng và thích nghi với trình độ phát triển xã hội và với môi trường sống mới.

Vì vậy, không nên gò ép, yêu cầu người dân phải tổ chức lễ tết theo cách này hay cách khác mà chính tự thân cộng đồng đó lựa chọn hoặc là theo lễ tết của người Kinh cùng với cả nước, hoặc tổ chức kết hợp cả hai lễ tết song song: Lễ tết với người Kinh và lễ tết theo phong tục của dân tộc mình. Tự chung lại có 4 trường hợp tổ chức lễ tết ở đồng bào dân tộc thiểu số các tỉnh từ Quảng Bình đến Thừa Thiên Huế.

- Lãng quên lễ tết theo phong tục, thay vào đó là tổ chức lễ tết cùng với người Kinh/Tết Nguyên đán, nhưng lễ vật, lễ nghi, trang phục được giữ lại theo lễ tết phong tục.

- Cùng tồn tại song song cả hai lễ tết: Tổ chức lễ tết theo phong tục và tổ chức lễ tết theo người Kinh.

- Tổ chức lễ tết theo người Kinh, còn lễ tết theo phong tục gọn nhẹ ở quy mô từng gia đình.

- Chỉ tổ chức lễ tết theo phong tục, không tổ chức lễ tết theo người Kinh.

Theo tôi, với xu thế phát triển nên chọn phương án tổ chức lễ tết cùng với người Kinh cả nước, còn lễ tết theo phong tục được tổ chức gọn nhẹ theo quy mô gia đình; vì rằng lễ tết Nguyên đán đã trở thành ngày hội, niềm tự hào chung của cả dân tộc Việt Nam và chính các dân tộc thiểu số cả nước từ lâu đã chọn cho mình tổ chức lễ tết chung với người Kinh. Hơn nữa thời gian tổ chức 2 lễ tết: Lễ tết theo phong tục và lễ Tết Nguyên đán rất gần nhau, chỉ trong 1 đến 2 tháng. Vì vậy, việc tiến hành quy mô lớn cả lễ tết theo phong tục và lễ Tết Nguyên đán có thể ảnh hưởng đến thời gian, công sức và tiền bạc của đồng bào.

Rõ ràng, lễ tết là một di sản văn hóa lớn mang nhiều giá trị đặc trưng của không chỉ từng dân tộc, tộc người mà cả dân tộc quốc gia Việt Nam nên việc bảo tồn và phát huy các giá trị của lễ tết là việc cần thiết. Chọn lựa một hình thức tổ chức lễ tết như thế nào vừa trang nghiêm đúng phong tục, vừa tiết kiệm, gọn nhẹ đáp ứng như cầu của xã hội là điều cần thiết, nhưng cần thiết trước hết là phải theo xu thế của thời đại và nguyện vọng của người dân ■

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Dân tộc tỉnh Quảng Bình (2011), *Sổ tay công tác dân tộc*, Ban Dân tộc tỉnh Quảng Bình xuất bản, Đồng Hới.
2. Nguyễn Văn Mạnh (1996), *Người Chứt ở Việt Nam*, Nxb Thuận Hóa, Huế.
3. Nguyễn Văn Mạnh (Cb) (2002), *Luật tục của người Tàôi, Cotu, Bru - Vân Kiều ở Quảng Trị, Thừa Thiên Huế*, Nxb Thuận Hóa, Huế.